TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 130 /2023/DS -ST
Ngày: 22 - 5 - 2023
V/v tranh chấp " Hợp đồng góp hụi "

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH – TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thúy .

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Công Trường

2. Ông Nguyễn Đức Duy

Thư ký phiên tòa: Ông Võ Trương Tấn Thành – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 22 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 81/2023/TLST-DS, ngày 03/4/2023, về tranh chấp "Hợp đồng góp hụi", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48a/2023/QĐST-DS ngày 24/4/2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngô Văn L, sinh năm 1963 (có mặt)

Địa chỉ: ấp TH, xã ST, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang

- Bị đơn: Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm: 1969 (có mặt)

Địa chỉ: ấp TH, xã ST, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản Tòa án hòa giải nguyên đơn anh Ngô Văn L đã trình bày như sau:

Vào năm 2020, 2021 và năm 2022, chị Nguyễn Thị Mỹ H làm chủ hụi anh Ngô Văn L có tham gia chơi 04 dây hụi do chị H làm chủ hụi. Sau khi chị H bể hụi thì còn nợ lại anh L số tiền là 270.000.000đồng, cụ thể như sau :

- Dây thứ 1: Dây hụi 2.000.000đồng/tháng, khui ngày 05/9/2020 (âm lịch), mỗi tháng khui một lần, hụi có 35 phần, anh L tham gia 02 phần, anh L đóng được 27 lần x

2phần x 2.000.000đồng = 108.000.000đồng.

- Dây thứ 2: Dây hụi 2.000.000đồng, khui ngày 16/01/2021 (âm lịch), mỗi tháng khui một lần, hụi có 37 phần, anh L tham gia 02 phần, anh L đóng được 23lần x 2phần x 2.000.000đồng = 92.000.000đồng.

- Dây thứ 3: Dây hụi 2.000.000đồng, khui ngày 07/3/2022 (âm lịch), mỗi tháng khui một lần, hụi có 39 phần, anh L tham gia 02 phần, anh L đóng được 11lần x 2 phần x 2.000.000đồng = 44.000.000đồng.

- Dây thứ 4: Dây hụi 2.000.000đồng, khui ngày 13/5/2022 (âm lịch), mỗi tháng khui một lần, hụi có 40 phần, anh L tham gia 03 phần, anh L đóng được 09lần x 3 phần x 2.000.000đồng = 54.000.000đồng.

Tổng cộng chị H còn nợ anh L số tiền nợ hụi là 298.000.000đồng, trừ lại tiền hụi chết anh L chưa đóng là 28.000.000đồng, còn lại 270.000.000đồng. Nay anh L yêu cầu chị Hạnh trả lại cho anh L số tiền là 150.000.000đồng, yêu cầu trả 01 lần ngày 22/8/2023. Còn lại 120.000.000đồng anh L không yêu cầu.

Tại bản khai và biên bản hòa giải bị đơn chị Nguyễn Thị Mỹ H trình bày như sau: Chị có làm chủ hụi, vào các năm 2020, 2021 và 2022 anh Ngô Văn L có tham gia các dây hụi do chị làm chủ hụi, do chị bị các hụi viên hốt hụi xong không đóng lại hụi chết do đó chị không có khả năng trả hụi lại cho các hụi viên khác. Anh L có tham gia chơi hụi của chị tổng cộng 04 dây hụi như anh L trình bày và hiện tại chị còn nợ lại tiền hụi của anh L là 270.000.000đồng. Nay qua yêu cầu anh L, chị đồng ý trả số tiền 150.000.000đồng, Chị xin 15 ngày kể từ ngày xét xử trả 50.000.000đồng. Còn lại 100.000.000đồng chị trả trong thời gian 06 tháng tiếp theo, cứ 03 tháng trả trả 50.000.000đồng.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn Ngô Văn L và bị đơn Nguyễn Thị Mỹ H vẫn giữ yêu cầu và ý kiến như trên. Các bên không thống nhất về thời gian trả nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

Đây là vụ án có quan hệ pháp luật là tranh chấp "Hợp đồng góp hụi" là quan hệ dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án được quy định tại Khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Xét về nội dung vụ án và yêu cầu của nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Mỹ H có làm chủ hụi, anh Ngô Văn L là hụi viên, tham gia chơi hụi của chị H làm chủ tổng cộng 04 dây hụi:

- Dây thứ 1: Dây hụi 2.000.000đồng/tháng, khui ngày 05/9/2020 (âm lịch), mỗi tháng khui một lần, hụi có 35 phần, anh L tham gia 02 phần, anh L đóng được 27 lần x 2 phần x 2.000.000đồng = 108.000.000đồng.

- Dây thứ 2: Dây hụi 2.000.000đồng, khui ngày 16/01/2021 (âm lịch), mỗi tháng

khui một lần, hụi có 37 phần, anh L tham gia 02 phần, anh L đóng được 23 lần x 2phần x 2.000.000đồng = 92.000.000đồng.

- Dây thứ 3 : Dây hụi 2.000.000đồng, khui ngày 07/3/2022 (âm lịch), mỗi tháng khui một lần, hụi có 39 phần, anh L tham gia 02 phần, anh L đóng được 11lần x 2phần x 2.000.000đồng = 44.000.000đồng.

- Dây thứ 4: Dây hụi 2.000.000đồng, khui ngày 13/5/2022 (âm lịch), mỗi tháng khui một lần, hụi có 40 phần, anh L tham gia 03 phần, anh L đóng được 09lần x 3phần x 2.000.000đồng = 54.000.000đồng.

Tổng cộng chị H nợ anh L số tiền hụi là 298.000.000đồng, khi hòa giải các bên thống nhất trừ lại phần hụi chết anh L chưa đóng cho chị H là 28.000.000đồng, như vậy chị H còn nợ lại anh L 270.000.000đồng. Nay anh Ngô Văn L yêu cầu chị Nguyễn Thị Mỹ H trả số tiền nợ hụi cho anh L là 150.000.000đồng trả vào ngày 22/8/2023 (03 tháng kể từ ngày xét xử) , số còn lại 120.000.000đồng anh L không yêu cầu. Xét thấy, các bên đã thống nhất khoản nợ hụi chị H còn nợ lại anh L là 270.000.000đồng, nay anh L yêu cầu trả 150.000.000đồng là có lợi cho chị H. Chị H thừa nhận nợ và xin trả trong thời gian 06 tháng hết số tiền 150.000.000đồng và không được anh L đồng ý, xét thấy việc thỏa thuận tham gia hụi do các bên tự thỏa thuận là tự nguyện. Chị H vì lý do các hụi viên khác sau khi hốt hụi xong không đóng hụi chết lại cho chị H, và chị H không trả lại hụi cho anh L là đã vi phạm nghĩa vụ theo thỏa thuận giữa các bên, làm ảnh hưởng quyền lợi của anh L, hơn nữa anh L đã giảm số tiền yêu cầu từ 270.000.000đồng xuống còn 150.000.000đồng là có thiện chí tạo điều kiện cho chị H trả nợ. Do đó, nay anh L yêu cầu chị H trả số tiền 150.000.000đồng, trả một lần vào ngày 22/8/2023 là có cơ sở, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu này của anh L. Buộc chị Nguyễn Thị Mỹ H phải trả số tiền này một lần vào ngày 22/8/2023 là phù hợp quy định pháp luật.

Do chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên bị đơn chị Nguyễn Thị Mỹ H phải có nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật là 7.500.000đồng (150.000.000đồng x 5% = 7.500.000đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 471 và khoản 2 điều 357 Bộ luật dân sự.

- Căn cứ các Điều 26 và Khoản 1 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ theo Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu của anh Ngô Văn L. Buộc chị Nguyễn Thị Mỹ H có nghĩa vụ trả cho anh Ngô Văn L số tiền là 150.000.000đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng), thời gian thực hiện trả một lần vào ngày 22/8/2023.

2/ Về án phí dân sự sơ thẩm buộc chị Nguyễn Thị Mỹ H phải chịu là 7.500.000đồng.

Kể từ ngày anh L có yêu cầu thi hành án, nếu chị H chậm thi hành khoản tiền trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án. Lãi suất phát sinh do chậm thi hành án được xác định theo khoản 2 điều 357 Bộ luật dân sự.

3/ Càc đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự; thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi Cục THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

ĐÃ KÝ

Nguyễn Thanh Thúy